TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH BẢO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 140/2019/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Bảo, ngày 17 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào các điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ Việc dân sự thụ lý số 193/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2019, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Lương Thị Thu Ng; nơi cư trú: Thôn 6, xã GB, huyện VB, thành phố Hải Phòng;

2. Anh Nguyễn Văn Q; nơi cư trú: Thôn 5, xã GB, huyện VB, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị Thu Ng và anh Nguyễn Văn Q kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện từ năm 2013 nhưng đến ngày 30 tháng 6 năm 2016 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Giang Biên, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Như vậy, hôn nhân này là hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được 04 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, lối sống, không hợp nhau về tính cách, tâm sinh lý nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi vã xúc phạm không tôn trọng nhau. Mặc dù đã được gia đình khuyên giải nhưng không có kết quả. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2017 đến nay, không quan tân đến nhau, cắt đứt mọi quan hệ nghĩa vụ vợ chồng. Nay, xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích

hôn nhân không đạt được nên cùng đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn. Xét thấy, sự thuận tình ly hôn giữa chị Ng và anh Q được ghi trong Biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2019, là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Do đó, căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lương Thị Thu Ng và anh Nguyễn Văn Q.

[2] Về con chung: Chị Ng và anh Q có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Gia B, sinh ngày 05 tháng 7 năm 2015 và Nguyễn Ngọc Gia L, sinh ngày 15 tháng 10 năm 2016. Khi ly hôn, vợ chồng thỏa thuận giao con chung là Nguyễn Ngọc Gia B cho anh Q trực tiếp nuôi dưỡng và giao con chung là Nguyễn Ngọc Gia L cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết. Xét thấy, sự thỏa thuận này là phù hợp với quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, phù hợp với thực tế về điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung của chị Ng và anh Q. Do đó, căn cứ vào các điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận sự thỏa thuận về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con của chị Ng và anh Q.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Ng và anh Q không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Ng và anh Q thỏa thuận giao cho chị Ng nộp toàn bộ tạm ứng lệ phí và chịu lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con.

[5] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị Thu Ng và anh Nguyễn Văn Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Ngọc Gia B, sinh ngày 05 tháng 7 năm 2015 cho anh Q trự tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; giao con chung là Nguyễn Ngọc Gia L, sinh ngày 15 tháng 10 năm 2016 cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có Q, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Ng nhận chịu cả 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chị Ng đã nộp đủ 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm theo biên lai thu số 0007764 ngày 09 tháng 7 năm 2019, của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- UBND xã Giang Biên, huyện Vĩnh Bảo;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hoàng Đức Vịnh